

Chuyến Ph. T.ONS xử lý.

Q.EMB

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ
QUẢN LÝ GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1192/NGCBQLGD-CSNGCB

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2024

V/v mời dự họp chuẩn bị một số

RƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI nội dung trình Luật Nhà giáo

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 870

Ngày 23 tháng 9 năm 2024

- Kính gửi:
- Trường Đại học Hà Nội;
 - Trường Đại học Xây dựng;
 - Trường Đại học Mở Hà Nội;
 - Trường Đại học Thương mại;
 - Trường Đại học Ngoại thương;
 - Trường Đại học Kinh tế quốc dân;
 - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tại thời điểm này, Chính phủ đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội toàn bộ hồ sơ xây dựng Luật Nhà giáo. Để bảo đảm tiến độ Luật Nhà giáo được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua và trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV vào tháng 10/2024; được sự nhất trí của Đồng chí Phạm Ngọc Thương - Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục trân trọng kính mời các đồng chí Hiệu trưởng, Giám đốc các đơn vị có tên nêu trên tham dự cuộc họp:

1. Thời gian: Từ 10h30 ngày 24/9/2024 (thứ Ba).

2. Địa điểm: Phòng họp trụ sở cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo (chi tiết phòng họp xem tại bảng điện tử).

3. Nội dung: Rà soát, chuẩn bị một số nội dung trình Luật Nhà giáo.

4. Chủ trì: Thứ trưởng Phạm Ngọc Thương.

Trân trọng kính mời Thủ trưởng các đơn vị tham dự họp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Phạm Ngọc Thương (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CSNGCB.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đặng Văn Bình

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ
XIN Ý KIẾN DỰ THẢO HỒ SƠ DỰ ÁN LUẬT NHÀ GIÁO**

A. THÔNG TIN CHUNG

Tổng số người gửi lấy ý kiến: 741

Tổng số ý kiến nhận được: 20

Hình thức tổ chức lấy ý kiến: lấy ý kiến bằng văn bản.

B. TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý

I. CÁC Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO 2 LUẬT NHÀ GIÁO

1. Về cấu trúc

- Văn bản có bố cục hợp lý, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản.

- Nên thống nhất dùng thứ tự các điểm có chữ f) hoặc không có chữ f. Ví dụ Điều 44 khoản 2 không có các điểm: a)...e), g); nhưng điều Điều 49 khoản 2 có các điểm a)...e), f).

2. Về các nội dung chi tiết

2.1. Nhận xét chung

Văn bản có nội dung phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; phù hợp với ý chí, nguyện vọng và lợi ích chính đáng của nhà giáo.

Văn bản phù hợp với Hiến pháp, đảm bảo tính kịp thời, thống nhất, đồng bộ và khả thi.

2.2. Các ý kiến góp ý và đề xuất chỉnh sửa cụ thể

(Ý kiến đối với từng Chương/Điều trong Dự thảo Luật Nhà giáo gửi kèm)

Chương	Điều/ Khoản	Dự thảo Luật Nhà giáo	Đề nghị sửa thành
I	Điều 3 khoản 1	1. Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục) và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định.	Diễn đạt lại cho rõ: 1. Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục ... và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định, bao gồm giáo viên và giảng viên.

Điều 3 khoản 2	2. Nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt, dự bị đại học và các cơ sở giáo dục khác; nhà giáo giảng dạy, giáo dục trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp gọi là giáo viên .	2. Giáo viên là nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non ... theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.
Điều 3 khoản 3	3. Nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân; nhà giáo giảng dạy, giáo dục trình độ cao đẳng trở lên và nhà giáo làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gọi là giảng viên .	2. Giảng viên là nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị ... bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
Điều 5 khoản 7	7. <i>Đề án vị trí việc làm</i> do cơ sở giáo dục xây dựng, cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp phê duyệt bao gồm: danh mục vị trí việc làm; cơ cấu chức danh nhà giáo; số lượng người làm việc; mô tả công việc và khung năng lực của các vị trí việc làm.	Xem xét lại quy định này để tương thích với quy định hiện hành: Điều 6 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP Về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định: ĐAVTVL của “ <i>đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư</i> ”; “ <i>đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên</i> ” do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt.
Điều 8 khoản 2,3		Để đảm bảo tính logic của thứ tự các khoản, nên đưa khoản 3 lên trước khoản 2.
Điều 8 khoản 3	3. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo:	Tiêu đề khoản 3 trùng với tiêu đề của Điều 8, xem xét điều chỉnh.
Điều 8 khoản 3 điểm c	c) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học cơ sở là giáo dục, giảng dạy một hoặc	Bỏ 2 chữ “ <i>đã được</i> ”

		một số môn học trong cơ sở giáo dục trung học cơ sở để giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp trung học cơ sở, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội...	
	Điều 8 khoản 3 điểm e	e) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên giáo dục thường xuyên là giảng dạy, giáo dục theo các kế hoạch giáo dục linh hoạt trong cơ sở giáo dục thường xuyên, giúp người học đạt được các trình độ của hệ thống trình độ quốc dân hoặc các chương trình giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu trong cuộc sống của người học, góp phần xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời;	Thay cụm từ “ hệ thống trình độ quốc dân ” bằng cụm từ “ hệ thống giáo dục quốc dân ” hoặc cần có giải thích về cụm từ: hệ thống trình độ quốc gia ?
	Điều 10 khoản 9	9. Thường xuyên phối hợp với gia đình người học; tích cực tham gia vào hoạt động phục vụ cộng đồng.	Bỏ từ “thường xuyên” để phù hợp với bậc đào tạo cử nhân.
	Điều 17 khoản 1	b) Nhà giáo vi phạm kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc sa thải;	b) Nhà giáo vi phạm kỷ luật bị xử lý bằng hình thức buộc thôi việc hoặc sa thải;
IV	Điều 23 khoản 1	k) Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế;	Bổ sung “bảo hiểm thất nghiệp” vào điểm k: k) Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ;
	Điều 25 khoản 5	5. Nhà giáo làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng nhà giáo hoặc người đại diện hợp pháp của nhà giáo phải thông báo bằng văn bản cho người đứng đầu cơ sở giáo dục biết trước ít nhất 15 ngày; trường hợp nhà giáo thuộc quy định tại điểm d, điểm	Quy định 15 ngày là không phù hợp với Luật Viên chức, cần xem xét lại quy định này để đảm bảo sự tương thích về quy định giữa các văn bản pháp luật.

		đ khoản 4 Điều này thì nhà giáo hoặc người đại diện hợp pháp của nhà giáo phải thông báo cho người đứng đầu cơ sở giáo dục trước ít nhất 30 ngày.	
	Điều 25 khoản 4	b) Đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học, giáo dục thường xuyên: Hoạt động giảng dạy, giáo tính theo số tiết dạy/tuần hoặc số tiết dạy/năm học được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định;	b) Đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học, giáo dục thường xuyên: Hoạt động giảng dạy, giáo dục tính theo số tiết dạy/tuần hoặc số tiết dạy/năm học được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định;
	Điều 28 khoản 2	2. Về thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận	Bổ sung " cán bộ quản lý cơ sở giáo dục " vào cuối tiêu đề khoản 2 để tương thích với tiêu đề khoản 1, khoản 4.
	Điều 33 khoản 3	a) ... Ngoài việc tham gia giảng dạy, nhà giáo vẫn phải thực hiện các hoạt động chuyên môn khác theo quy định tại cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng;	... Ngoài việc tham gia giảng dạy, nhà giáo vẫn phải thực hiện các hoạt động chuyên môn khác theo quy định tại cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang ký hợp đồng;
VI	Điều 48 khoản 4	a) Cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học có nhiệm vụ đào tạo người có nguyện vọng trở thành giảng viên giảng dạy môn chuyên ngành của cơ sở mình thông qua việc tuyển dụng ứng viên có năng lực và phẩm chất phù hợp với nghề dạy học đã có bằng cử nhân trở lên hoặc văn bằng trình độ tương đương ở chuyên ngành đó;	Quy định này không khả thi vì Theo quy định Điều 28 Luật Giáo dục đại học thì Cơ sở GDĐH còn có quyền tự chủ trong tuyển giảng viên có trình độ cao để đảm bảo chất lượng đào tạo => đề xuất bỏ
IX	Điều 68 khoản 2	2. Trường hợp nhà giáo đang ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn trước khi Luật này có hiệu lực thi hành thì khi hết thời hạn hợp đồng được người đứng đầu cơ sở giáo dục tiếp tục ký hợp đồng làm việc trừ	Quy định thêm về khái niệm "hợp đồng nhà giáo" để phân biệt với "hợp đồng làm việc" nếu sử dụng cụm từ "hợp đồng nhà giáo". Hoặc bỏ cụm từ "nhà giáo" ở cuối khoản 2

		trường hợp hai bên thống nhất chấm dứt hợp đồng nhà giáo	
Điều 68 khoản 3	3. Nhà giáo theo quy định tại Điều 3 sau khi nghỉ hưu vẫn tiếp tục được gọi là nhà giáo và hưởng chế độ, chính sách đối với người nghỉ hưu theo quy định.	Cần làm rõ việc tiếp tục gọi là nhà giáo nhằm phân biệt chế độ chính sách giữa nhà giáo nghỉ chế độ hưu trí và những người lao động khác nghỉ chế độ hưu trí ?	
Điều 69 khoản 1	1. Chính phủ quy định việc áp dụng Luật Nhà giáo đối với nhà giáo trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân.	Nội dung quy định không rõ ràng gây khó hiểu.	

2.3. Các ý kiến khác (nếu có)

Sửa lỗi chính tả tại trang 36, dòng thứ 8 từ dưới lên: “cở sở”

II. CÁC Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO TỜ TRÌNH CHÍNH PHỦ VỀ DỰ ÁN LUẬT NHÀ GIÁO

1. Về cấu trúc

Tờ trình có cấu trúc hợp lý, trình bày khoa học; nêu được bật được sự cần thiết ban hành Luật Nhà giáo.

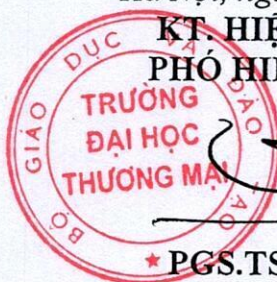
2. Các ý kiến góp ý và đề xuất chỉnh sửa cụ thể

Trang 1, dòng thứ 10, bổ sung như sau: ... căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020...

3. Các ý kiến khác (nếu có)

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2024

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



(Handwritten signature)

★ PGS.TS Hà Văn Sự